**Môn học**: **Tiếng Việt**    **Tiết 31+32**

**Tên bài họ**c:  **Đọc: Những cái tên**

**Thời gian thực hiện**: Thứ Hai ngày 30 tháng 9 năm 2024

**I.YÊU CẤU CẦN ĐẠT**

Giúp HS:

1. Nói với bạn về tên của em; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài và tranh minh hoạ.

2. Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp, dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dung bài đọc: Mỗi cái tên đều có ý nghĩa, gửi gắm những điều đẹp đẽ mẹ cha mong ước cho em; biết liên hệ bản thân: chăm chỉ rèn luyện để xứng với tên mình – mong ước mà cha mẹ gửi gắm; biết viết tên riêng đúng chính tả và trang trí bảng tên riêng của mình.

\* Phẩm chất, năng lực

**- NL**: Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, NL văn học. Năng lực hợp tác và khả năng làm việc nhóm.

- PC: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái. Có ý thức tập thể và trách nhiệm cá nhân

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– SHS, VTV, VBT, SGV.

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

. **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên**  | **Hoạt động của Học sinh** |
| **1. Khởi động (5’)**– Yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, nói với bạn về tên của em*: tên em là gì, ý nghĩa của tên, điều mong ước của cha mẹ khi đặt tên cho em,...* – GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới *Những cái tên.* –Yêu cầu HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc: nhân vật, việc làm của các nhân vật,… | * Hs nghe và nêu suy nghĩ
* HS chia sẻ trong nhóm
* HS quan sát
* HS đọc
 |
| **2. Hình thành kiến thức mới** |  |
| **2.1. Luyện đọc thành tiếng(10’)** – GV đọc mẫu *(Gợi ý: giọng đọc thong thả, trong sáng, vui tươi).* – GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó: *bao nhiêu, bấy nhiêu, ước,…*; hướng dẫn cách ngắt nghỉ hơi sau các dòng thơ, khổ thơ. – HD HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài thơ trong nhóm nhỏ và trước lớp. | * HS nghe đọc
* HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp
 |
| **2.2.Luyện đọc hiểu (20’)** – Yêu cầu HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: *vô hình (không có hình thể, không nhìn thấy được),...* – Yêu cầu HS đọc thầm bài đọc, thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.  | * HS giải nghĩa
* HS đọc thầm
* HS chia sẻ
 |
| **2.3.Luyện đọc lại (15’)** – Yêu cầu HS nêu cách hiểu của các em về nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng. – GV đọc lại khổ thơ thứ hai và ba. – HD HS luyện đọc trong nhóm khổ thơ thứ hai và ba. – HD HS luyện đọc thuộc lòng khổ thơ thứ hai theo cách GV hướng dẫn (PP xoá dần). – HD HS luyện đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trong nhóm đôi. – Một vài HS thi đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trước lớp. – HS nghe bạn và GV nhận xét. – Yêu cầu HS nêu nội dung bài đọc – HS liên hệ bản thân: chăm chỉ rèn luyện để xứng đáng với tên mình – với mong ước mà cha mẹ gửi gắm. | ***-***– HS nhắc lại nội dung bài– HS nghe GV đọc – HS luyện đọc– HS luyện đọc thuộc lòng * HS thi đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trước lớp.

ND: *Mỗi cái tên đều có ý nghĩa, gửi gắm những điều đẹp đẽ mẹ cha mong ước cho em.* |
| **2.4. Luyện tập mở rộng (17’)** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động *Cùng sáng tạo****-****Tên ai cũng đẹp.* – HD HS viết và trang trí bảng tên của mình (VBT). – HS nghe một vài bạn trình bày kết quả trước lớp và nghe GV nhận xét kết quả. | – HS xác định yêu cầu – HS viết và trang trí bảng tên của mình (VBT). * HS chia sẻ trước lớp
 |
| **3. Vận dụng trải nghiệm:** ( 3’) (?) Nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bị  | - Nhận xét, tuyên dương.- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………